

80  
INDO-CHINOIS  
1131

(3)

IN LẦN THỨ NHẤT



Quyển III

# VÂN - VĂN

(Trích lục trong báo Tiếng-Dân)

Nhà in TIẾNG-DÂN giữ bản-quyền



giá 0\$12

ИЛИ - ИЛИ

IN LẦN THỨ NHẤT



Quyển III

# VẬN - VĂN

(Trích lục trong báo Tiếng-Dân)



Nhà in TIẾNG-DÂN giữ bản-quyển



1929

IMPRIMERIE TIENG-DAN

Rue Đông - Ba

HUẾ



III 10000

10000

10000

10000

10000

10000

# VÂN-VĂN

---

## Trúc chi từ

(Dân nhà quê)

### I

Nhà nghèo không ruộng biết nhờ ai ?  
Đậu bắp mì khoai gạo đỡ ngày.  
Chẳng rõ vì sao thêm mùi khổ,  
Hôm qua ông lý bắt đòi khai.

### II

Bao nhiêu nước mắt lại mờ hời !  
Cả gạo và khoai chữa đầy nời.  
Cha mẹ nhịn thêm con nhịn khát,  
Thảm chưa bụng đói lại quan đòi.

### III

Đất xấu bùn khô bỏ trắng đồng,  
Có mùa cày được có mùa không.  
Thôi thà nhịn đói ngồi yên vậy,  
Một đám khoai kia đáng mấy đồng.

X. T. T.

## Chào mừng xuân

Đông tàn như tựa giấc chiêm-bao,  
Thoạt thấy vừa xuân mở miệng chào.

Lý trắng đào hồng tô lại nét ;  
Non xanh nước biếc nhuộm thêm màu.  
« Hò-hào » pháo nổ vang ã khắp ;  
« Độc-lập » nêu kia bóng cũng cao.  
Ha ! hã ! vui thay ! xuân mấy độ ;  
Trông xuân ta phải tính đây sao ? ?

THÚC-NAM

### Bù-nhìn

Khen ai lấy rác vắn nên người,  
Khéo để tro tro đứng một nơi.  
Vác mặt cũng xưng thần giữ rầy,  
Vênh râu thật hãnh quỉ trời đời.  
Bầy chim liếc thấy hơi bay tránh,  
Con trẻ trông lâu cũng nức cười.  
Đậu bắp chủ nhà vơ hết sạch,  
Bù-nhìn một kiếp thế thì thôi.

D. A.

### TRẢ LỜI BÀI « Thẹn làm trai »

*Báo T. D. số 43*

Cũng ban mây râu có kém ai,  
Cớ sao đã vội thẹn làm trai ?  
Ba hồn cố-quốc kêu nên tiếng,  
Một gánh nhân-quần chất nặng vai,

Đem chi tang-bồng đèn lấy nợ,  
Soi gương hào-kiệt luyện nên tài.  
Gắng công ai cũng đồng-tâm cả,  
Mở mặt non sông hẳn có ngày.

NGÒ-TRỌNG-HY HỌC-SINH

### Trời nắng

Muốn kéo ông xanh hỏi có sao ?  
Mấy lâu chưa được trở mưa rào.  
Cỏ hoa ủ mặt ghê nồng nực,  
Sông suối ôm lòng chịu khát khao.  
Chè mắt bởi nhiều người bán nước,  
Đồng khô hiếm thấy kẻ đào ao.  
Phiền cùng đi gió truyền tin tức:  
Này dưới nhơn-gian khổ biết bao.

X. X.

### Thạch-trận

Dầu bể vằn xày đã mấy hồi,  
Một vùng Thạch-trận vững vàng thôi.  
Sắp hàng quân sĩ cây chen đức,  
Chỉnh đội tì hưu đá sứt trời (1).  
Núi Bút mây phò tờ lỗ-bố,

---

(1) Ở Thạch-trận có nhiều hòn đá gọi là hòn hùm, hòn voi, hòn dê, vân vân.

Sông Trà sóng vô tiếng ngư-lời.  
Thái-bình cảnh-tượng càng thêm sắc,  
Còn đợi gì đây chẳng đẹp rồi.

Võ-TOÀN

## Liên ngâm

### I

Chiều hôm ngắm cảnh luống buồn thiu,  
Bóng giọt đầu cây gió hắt hiu.  
Non nước xiết bao tình cảm nhớ !  
Đất trời thêm lắm vẻ khơi trêu !  
Tắc lòng cố-quốc mây vơ vẩn,  
Giấc mộng gia-sơn bướm đập diu.  
Cảnh một mà người tình dễ một ?  
Mơ màng vũ-trụ nhỏ tiu tiu.

### II

Tiu tiu vũ-trụ buổi mơ màng,  
Ngán nỗi hồn thơ khéo buộc ràng.  
Nặng gánh giang-sơn vai điệu điệu,  
Giốc lòng vàng đá dạ khẳng khăng.  
Đường xa vững gỏi đi thì tới,  
Sông rộng nhiều tay lấp phải bằng.  
Mấy mặt trần-ai ai tỉnh đó ?  
Trăm năm thế-sự tỉnh làm răng ?

III

Làm rãg thế-sự tĩnh sao đây ?  
Biết tỏ cùng ai nổi nước này ?  
Nhà dột mưa tuơn khốn nhảm mắt,  
Thuyền chày gió ngược phải ra tay.  
Đã nguyên rửa ráy như bùn sạch,  
Chi để tưng bưng bụi cát bay.  
Ước gặp Mạnh-thường ta hỏi thử,  
Quan - phòng ai mở cửa cho hay ?

IV

Hay giờ hơn thua miệng mỉm cười,  
Phong - trần đà mấy mặt làng chơi.  
Bà từng từng nhuộm màu sương cười,  
Non núi trông qua một nước trời.  
Bạn tác ai là duyên gặp gỡ,  
Rượu thơ đâu cũng thú vui chơi.  
Anh em tỉnh dậy mà xem đó,  
Ghê gớm thay cho cái cuộc đời.

V

Cuộc đời tang-hải đa bàng khuàng,  
Lấp lánh đêm đông nguyệt một vùng.  
Giời đất hãy còn xây trở lại,  
Phong trần há phải buộc rì rãg ?  
Toan lên cỡi ngọc than dì Gió,  
Rắp tới cùng mây hỏi chị Hằng.

Nước có voi đầy trời tối sáng,  
Loài người không lẽ mãi mơ-màng.

VI

Không lẽ mơ-màng mãi hỡi ai ?  
Non sông một gánh nặng hai vai.  
Nhà nghèo mới biết lòng con thảo ;  
Đường ngải mong nhờ sức ngựa hay.  
Buổi cũ đã đành còn buổi mới,  
Ngày nay ắt hẳn có ngày mai,  
Thương ôi những kẻ hồn trong mộng,  
Bưng bít cơ trời nọ dám sai.

VII

Dám sai nghĩa cả ối ai ôi !  
Gương cũ ngàn xưa thử để soi :  
Ngọn kiếm Trưng-vương lay vỏ ngựa,  
Bóng cò Triệu-thị rọp đầu voi,  
Bạch-đăng mấy trận yên nôi giống,  
Lam-lãnh mười thu khiếp giặc trời.  
Gắn bó yêu nhau người một nước,  
Phơi gan trái mật tỏ đôi lời.

VIII

Trái mật phơi gan quyết giả đên,  
Mặc ai biếm nhẽ mặc ai khen.

Gâm lòng bao quản mùi chua ngọt,  
Ở thế chi nài thói bạc đen ;  
Khảm túi cần-khôn vui hơn hở,  
Chán vòng danh-lợi mặc đua chen.  
Câu thơ ướm hỏi người tri-kỷ ;  
Mày mặt sao cho khỏi liếng hèn ?

IX

Hèn yếu hơn thua-khóc giờ cười.  
Sống say chết mộng lắm ai ơi !  
Tấn tuồng thiên-diễn đau vô hạn !  
Sức ép nhân - vi nặng lạ đời !  
Thế-sự mạnh còn hèn ấy mất,  
Nhân-tình thật bé lớn thì xơi.  
Ai ôi nghĩ đó mà tu - tỉnh,  
Lỗi bởi vì ta chẳng tại trời.

X

Tại trời đâu có tại ta đây.  
Chớ chớ chi mà học thói ngày;  
Hả phải một cây thành núi rậm,  
Phải cho lắm suối mới sông đầy.  
Mấy hàng trân-trọng khuyên người trẻ ;  
Hai chữ đồng-tâm gắng hội này.  
Dạ sắt lòng son xin gắn bó,  
Giang-sơn chờ đợi đó ơ ai.

Đ. L. T. C.

## **Xuân - nhật ngẫu thành**

Ngày xuân cầm bút hỏi trời - xanh,  
Vũ-trụ làm sao lại có mình ?  
Muốn chết sợ hoại thân bảy thước ;  
Không vay mà vướng nợ ba-sinh.  
Khi bàn thế-sự ca cùng khóc ;  
Lúc chán nhân-tinh tủy lại tinh.  
Ba vạn sáu nghìn thời cũng thế,  
Màng chi ngộ lợi với cầu danh.

## **Sáng trăng chơi thuyền**

Mây in vẽ trắng nước gương trong ;  
Một chiếc thuyền riêng một núi sông.  
Bến Vĩ nhấp câu pháo trị loạn ;  
Giòng Hoài lần lựa mối hưng vong.  
Giốc bầu phong-nguyệt năm hồ trái ;  
Giả nợ tang-bồng bốn biển rong.  
Tan cuộc mây mù trong thế-giới ;  
Rõ ràng mây mặt với non sông.

Đ. L. T. C.

## **HỌA VĂN BÀI THƠ « Đêm nghe mưa »**

Không tạnh cho lành thử ngó chơi,  
Cớ sao ông cứ muốn mưa hoài.

Hai hàng lệ nhỏ theo cùng nước,  
một tấm lòng riêng ngổ với trời.  
Trước mặt thấy mây đen một đám,  
Bên tai nghe sét đánh nhiều nơi.  
Gió mưa chưa tiện đường lui tới,  
Kẻ ở trong trông kẻ ở ngoài.

Ấu-Hy

### Khóc bạn cũ.

#### I

Năm xương vùi cát vẫn còn tươi,  
Thoát đã hai mươi bốn tháng rồi.  
Mấy kiếp anh-hùng hồn chẳng chết,  
Tứ bề sông núi gọi không ơ.  
Dân hăm-lăm triệu bơ sờ đất,  
Nước bốn - ngàn năm quanh-quê trời.  
Chín-suối thử kêu người khuất mặt,  
Nhớ nhau còn có bấy nhiêu người.

#### II

Còn nhớ năm xưa ngày bữa nay,  
Trời nam bát-ngát bóng sao bay.  
Một đoàn con đỏ râu không mẹ ;  
Mấy kẻ đầu xanh khóc mấy thầy.  
Giọt lệ cảm tình mưa chữa lạnh ;

Hòn bia kỷ-niệm đá vừa xây.  
Anh-hùng dấu mất hồn chưa mất,  
Nổi gót kia ai kẻ thứ hai.

X. T. T.

## Liên ngâm

### I

Non phơi vẽ gấm nước trong lơ ;  
Cuộc thế xem ngày tháng đợi chờ.  
Sương nhuộm cúc vàng hoa điểm rượu,  
Nguyệt cười mai trắng tuyết đưa thơ.  
Dương lay bóng gió di thơ thần ;  
Quê tựa mình trắng chị hững hờ.  
Chuông điểm lầu canh đêm vặc vặc,  
Ôm đàn lựa phim họa đường tơ.

### II

Đường tơ thắm thỉ ước canh chầy ;  
Bàn cũ mong sao một chiếu vầy.  
Lam đỏ sắc tươi hoa nở mặt ;  
Vấn dài hình cuốn sóng nhả mây.  
Chim cạnh đủ cánh êm sương giọt,  
Phụng núi cao mình tránh bụi bay.  
Nghiem những tượng sao lòng bát ngát ;  
Xem trời ngã mặt có ai đây ?

III

Ai đây tâm-sự buổi canh chầy ?  
Gian diu chi chi chút nợ này.  
Miệng thể tha hồ ai nặng nhẹ,  
Mùi đời bao quản tiếng chua cay.  
Nguồn ân bể oán mây tuôn rấp,  
Cửa tuyết song mai nước chẳng đầy.  
Một áng phong-lưu quen thói cũ ;  
Đông rồi xuân cũng tới giờ đây.

IV

Giờ đây ai đã biết hay chưa ?  
Tâm-sự này đem họa với thơ.  
Danh-lợi trông chiều buồn chán nản,  
Cầm-thi mượn thú đợi, mong, chờ.  
Non kia nước nọ tình muôn mối,  
Bút đó nghiên đây giấy một tờ.  
Đã đứng làm trai thân bấy thước,  
Há rằng cây cỏ mãi tro tro.

V

Tro tráo trời thu nhuộm một màu ;  
Giang-hồ quen thói khắp đâu đâu.  
Một vùng trắng bạc mây xanh ngắt,  
Muôn dặm rừng cây cười trắng phau.  
Gió bụi quét thanh trời đã lặng,  
Cỏ hoa đua nở cảnh thêm màu.

Nền hư đã có cao dày chứng,  
Cổ cứng nao gì sức gió mau.

VI

Mau mẫn trăm năm một cuộc cờ,  
Phong-trần ai đã biết hay chưa ?  
Đêm này khó kéo đêm kia lại ;  
Cảnh mới sao bằng cảnh cũ tra.  
Đã rồi trăm chiều non nước ấy,  
Lòng đầy muôn nỗi bạn bầu xưa.  
Ai ơi há phải rằng cây đá,  
Nhắm mắt bùng tai đánh chữ lơ.

VII

Lờ lợt yên-hà thú lững lơ ;  
Nào nùng mưa gió biết bao giờ.  
Cảnh trời khéo léo in đồ họa ;  
Sự thế lằng xằng đổi cuộc cờ.  
Chứa đựng nhà yên cùng nước vững ;  
Dám đâu mắt lấp lại tại ngờ.  
Xưa nay bầu bạn nào đâu tá ?  
xin cứ tin nhau chờ ngại ngờ.

VIII

Ngờ ngại chi nhau mở mắt coi ;  
Trăm năm một chốc đó mà thôi.  
Chim kia tránh ổ vì hơi nhựa ;

Cả nọ vương câu bởi miệng mồi.  
Nào tở nào thầy mưa gió dạt ;  
Nọ dân nọ nước cỏ cây còi.  
Đua nhau mê đắm trong trường mộng ;  
Vùi lấp giang-sơn bởi hơi ôi !!

### IX

Ôi non ôi nước bởi hơi ôi người ;  
Ngao ngán thương cho những sự đời.  
Thương kẻ tham danh đành bỏ nghĩa ;  
Thương phường có mắt lại không người.  
Thương dân đói khổ nhà ngơ ngác ;  
Thương bạn xa xuôi nước tuyết vời.  
Một mối thương-tâm thương đảo đẽ ;  
Thương thay nhân loại dưới rằm trời.

### X

Rằm trời bao xiết nỗi gần xa,  
Khen khéo trêu người cái bợm giả.  
Ít kẻ trau dồi nền đạo đức,  
Lắm người lừa lọc thói tình ma.  
Cuộc đời xâu xé trường danh lợi ;  
Giấc mộng phân vân nổi nước nhà.  
Tu luyện công phu ai đó gắng,  
Đạo người bát ngát rộng bao la.

Đ. L. T. C.

## Sự đời

Thôn thức canh khuya nghĩ sự đời,  
Biết khôn hay dại thật hay chơi.  
Oai quyền ngòi bút nghiêng thành quách.  
Thế lực đồng xu buộc đất trời.  
Cơ tạo xoay vần đèn sáng tối,  
Cuộc đời dâu bể nước đầy vơi.  
Nợ trần trót đã mang chung gánh,  
Phải trả cho xong cả vốn lời.

THIỆN-CĂN

## Mẹ ru con

Mẹ ru con ngủ cho rồi,  
Nước non chưa gánh mẹ ngồi ru con.  
Ru con ruột mẹ héo hon,  
Con ơi biết nổi hao mòn này không ?  
Đêm khuya canh canh bên lòng,  
Mong sao con khỏi hải hùng giấc xuân.  
Thương con đau nghĩ xa gần,  
Mong sao đến tuổi lập thân với đời.  
Ngủ đi ơi hỡi con ơi,  
Tiếng gà như giục dạ người thanh-niên.  
Này Trung Nam Bắc mấy miền,  
Mong sao con lớn thành hiền noi theo.  
Thương con gặp phải cảnh nghèo,  
Nuôi con lận suốt lên đèo quản chi ?

Công-danh dầu có gặp thì,  
Trông con mẹ cũng bỏ khi ngậm sâu !  
Sinh con giữa hội Á-Âu,  
Vây vùng để tiếng lại sau mới là !  
Nước non vẫn nước non nhà,  
May sao gánh vác sơn-hà con ời !  
Mẹ ru con ngủ cho rồi ! !

NGUYỄN-VĂN-CỒN

### Quốc-con khóc

Rọi cảnh tang-thương bóng xế tà,  
Tứ bề non nước nét phôi pha !  
Con côi riu rít kêu hồn mẹ,  
Tổ cũ xơ xàng vết máu cha.  
Giấc mộng chán cho người thức ngủ,  
Đêm khuya nghe rõ tiếng gần xa.  
Hồn linh Thục-Đế (1) đâu đây tá ?  
Kìa bóng dương-quang đã lấp lò.

HÀM-XUYỀN

### Cánh bèo

Cũng cành cũng lá cũng loài cây,  
Thương hại toi bơi đến thế này !  
Sóng gió cũng liều thân với nước,  
Hiệp tan nào khác bọt cũng mây.

---

(1) Vua nước Thục xưa làm con quốc.



Linh đình bao quản nơi nguồn biển,  
Trôi nổi tha hồ lúc rủi may.  
Ngâm nổi thân bèo còn đến thế ?  
Hưởng người sao khỏi nổi chua cay.

HỒ-XUÂN-VINH

### Tượng vôi đứng trước cửa đền sập

Khéo khéo làm chi đứng mãi đây !  
Râu-mày áo-mão lại cân-đai.  
Thành xiêu đất lở đành tro mắt,  
Kẻ vái người van cứ bít tai.  
Xôi thịt quanh năm gào lẽ cứng,  
Cửa nhà trăm vạ mặc thây ai.  
Thần-quyền mat vận hay chẳng nhỉ ?  
Mưa gió tan tành một đồng vôi.

### Tự vịnh

Cõi trần lặn lội mấy mươi thu,  
Tim bạn đồng-tâm chữa thấy đau ?  
Chất ngất non cao thơ một túi,  
Chứa đầy sông rộng rượu vui bầu.  
Cờ giông trước động lên cao thấp,  
Đàn đạo trên gành suối cạn sâu.  
Non nước Lạc-Hồng xem bát ngát,  
Trông gương luống những then mây râu.

PHẠM-MAU-LƯƠNG

## Hát bội

Nhỏ mà không học lớn mà ngoan,  
Đánh trống ba hồi đã thấy quan.  
Ra rạp ngồi trên ba chữ hiệu,  
Vào màn lòn dưới mấy ông làng.  
Mượn màu son-phấn ông kia nọ,  
Cồi lột xiêm-đai chú điểm đàn.  
Tuy chẳng ra chi nhưng cũng sừng,  
Đã từng trợn mắt lại phùng mang.  
Vô-DANH sao lục

## Cảm tác

Nghĩ lão giới già có bực không !  
Đường trần nữ rắc lăm gai chông ?  
Đắng cay nổi, đó thừa đây thiếu !  
Chua xót chiều, người có kẻ không !  
Ngần nẩy năm, bao phen bão lụt ?  
Bấy nhiêu tháng, mấy cuộc mưa giông ?  
Cầm cân tạo-hóa ai đâu tả ? ?  
Nữ đề trần-gian mỗi mắt ngong ? ?

D. A.

## Buồn nghe quốc kêu

### I

Buồn chết lòng người biết mấy mươi,  
Thôi đừng quốc quốc nữa quyền ơi !

Hãy còn cưỡi cánh bay cao được,  
Lên thẳng đường mây bầm cụ giời.

## II

Bầm cụ dân ta khổ mấy đời,  
Rằng sao cụ cứ quấy trêu người ?  
Mưa Âu gió Á người bay nhảy,  
Mình cứ lạnh quanh đứng lại ngồi.

LÊ-ĐỨC-MẬU

## Tự thuật

Có lẽ ta đâu mãi thế này,  
Trời già chưa hẳn phụ người ngay.  
Sông còn có khúc bồi và lở,  
Người cũng theo thời rủi với may.  
Kiến nhỏ tha lâu cũng lấp tổ,  
Cả kia mắc lưới tại tham mồi.  
Vững lòng dong ruỗi con đường thẳng,  
Thỏa dạ trông mong sẽ có ngày.

NGÔ-TR.-HY

## Đèn bóng

Gió đâu bốn phía thổi âm âm,  
Day tạt chỉ sòn một ngọn châm.  
Hơi tắt vẫn còn ba tắc lưới,  
Lửa hừng thêm nóng một bầu tâm.

Khói đèn dễ phá gương trong sạch,  
Lòng đỏ từng soi cửa tối tăm.  
Dầu mỡ vì sao mòn đến thế,  
Năm canh luống những dạ đau ngâm.

T. H.

### Ngũ dạ liên ngâm

Thoi đưa ngày tháng đến dồn,  
Gió sương đất khách, nước non quê người.  
Hoàng-hôn cảnh khéo vẽ vời,  
Ác phai bóng chọi, thỏ ngời gương trong.  
Vân vơ giữa chốn thư-phòng,  
Nam-lầu nghe đã trống thùng một canh.  
Quyển vàng trước ngọn đèn xanh,  
Trai xem lịch-sử nước mình về xưa.  
Trai tuần-kiệt gái anh-thư,  
Bình Nguyên đẹp Tống còn lua tiếng đời.  
Gặp cơn thời-thế đổi dời,  
Non sông này có như người ấy không?  
Trước sau sự tích chưa cùng,  
Nam-lầu nghe đã trống thùng hai canh.  
Ngồn-ngang trăm mối bên mình,  
Đổ ai lấp bể bất-bình cho lưng?  
Nhơn-tâm sâu hiểm không chừng,  
Trông phường thế-thái đã từng viêm-lương.  
Gẫm ra lắm chuyện phi-thường,  
Con đường nhân-nghĩa ấy đường gai chông.

Nỗi niềm suy nghĩ chưa xong,  
Nam-lầu nghe đã trống thùng ba canh.  
Suy cùng nghĩ cạn lo quanh,  
Lo duyên lo nợ lo mình lo ai . . . . .  
Tang-bồng phận-sự làm trai,  
Giang-sơn một gánh hai vai nặng nề.  
Làm sao cho vẹn đôi bề,  
Nỗi nhà nỗi nước như chia tấc lòng.  
Giọt sương lưng lẻo đôi giòong,  
Nam-lầu nghe đã trống thùng bốn canh.  
Tiếng gà xao xác đêm thanh,  
Xót thân lữ-thứ chạnh tình quê-hương.  
Nước-non cách mấy tinh-sương,  
Tắm riêng riêng luống đêm trường ngẩn ngo.  
Buồn toan mượn bút đề thơ,  
Hồn thơ đâu đã vạt vờ trên không.  
Tỉnh mê chưa định giấc nồng,  
Nam-lầu nghe đã trống thùng năm canh.  
Ve ngâm chim thót đầu cành,  
Trót đêm thao thức nghĩ mình chán bao !  
Người Nam kẻ Bắc xôn xao,  
Bể Đông kia đã rạng màu văn-minh.  
Trên trời dưới đất giữa mình.

GIANG-HỒ-LỖ-SĨ

### **Đi xe-lửa qua Hải-vân**

Cuộc đời tấn-lối chẳng hay thôi,  
Dâu-bể văn xây đã mấy hồi.

Ngọn sóng chảy xuôi trời trở ngược,  
Toa xe rượt tới đất thùi lui.  
Quanh co đường dốc sau thành trước,  
Lấp ló đầu non sụt lại trời.  
Máy tạo công người như hợp sức,  
Cho hay binh-đăng cũng gần nơi.

X. T. T.

### **Xem hát chèo**

Buồn thay ! các bác đóng vai chèo !  
Vẽ lọ, bôi hề, mặt-na đeo.  
Cúi, lạy, bầm, vâng quên tiếng dả,  
Reo, cười, múa, nhảy kiếm xu tiêu.  
Vừa làm tôi đó ra làm chủ,  
Đội lột hùm xong lại lột beo.  
Dưới ngọn đèn đêm ai rõ biết,  
Tha hồ trống phách dịp dăng theo.

TÙNG-MAI

### **Đêm đông ngủ dậy**

Ngáy nữa mà chi, dậy thử nào,  
Để xem thời-tiết đổi ra sao !  
Vi veo gió bắc bên hè thổi,  
Te tẻ gà khuya trước cửa gào.  
Trời thử bách từng đem lạnh tới,

Đất vun cây cỏ đợi xuân vào.  
Trăm hoa đua nở rồi đây sẽ,  
Tô điểm non sông đẹp biết bao.

BỒ-LÃNH

## Cảm đời

### I

Được thua nào kể chuyện con con,  
Cuộc thế không vui cũng chẳng buồn.  
Trời bởi say hoài hồn chữa tỉnh,  
Đất vì xoay mãi máy thêm mòn.  
Ngọn triều gió cuốn lên rồi xuống,  
Vầng nguyệt mây che méo lại tròn.  
Cho biết trăm năm là cõi tạm,  
Hơn nhau chỉ một tấm lòng son.

### II

Trời mấy nhiều cao đất mấy to ?  
Bể dâu thay đổi lắm vai trò.  
Gió mây dồn dập ba từng sóng !  
Vàng trắng hăm un một cái lò.  
Tàu lặn máy bay luồng mới mẽ,  
Hang cùng ngõ hẻm bước quanh co.  
Kia ai tạo-thế anh-hùng đó ?  
Chèo chống mau mau lúc bước dò.

X. T. T.

## Thức dậy sớm

Sao giấc hoàng-lương cứ ngủ mê ?  
Ai ôi gà đã gáy te te.  
Đường trường dậm ngái đi đà chậm,  
Nước cũ hồn xưa gọi chữa về.  
Hàng chợ quá giờ không kẻ hỏi,  
Nhà công trễ buổi chẳng ai thuê.  
Vậy xin thức dậy cho vừa sớm,  
Đừng để người ta dứt hết nghề.

MỘNG-VÂN

## Cảm-tác

Võng giá nghênh ngang giữa cõi trần,  
Biết ai là chúa biết ai thần.  
Ngu-triều tàu hết khôn trông phụng (1),  
Lỗ-sử tu rồi chẳng thấy lân (1).  
Mỗi mắt Hy-dy trời ngũ quý (2),  
Nhọc lòng Gia-cát đất tam phân.  
Thôi thời đã thế thời thời thế,  
Nhờ lượng cao dày cứu lấy dân.

VÔ-DANH sao lục

## Cười đời

Gâm xem thế thái lắm đều cay,  
Thấy giở mà sao chẳng thấy hay.

---

(1) Phụng, lân là điềm thái bình.

(2) Hy-dy là ông Trần-Đoàn, Gia-cát là ông Khổng-Minh.

Vai dưới bôi gà (1) trong một mặt,  
Bề trên bắt cá cả hai tay.  
Trật lưng ông lão (2) quên đều lẽ,  
Dỡ túi bà đầm (2) hết vận ngay.  
Rồi chạy nổi rang thôi cũng chạy,  
Nào ai có nhủ lại ai bày.

H. D.

### Nhắn ai

Ai ơi ! rần rần học cho thông,  
Vì muốn sanh-tồn phải lắm công.  
Làn sóng cạnh-tranh đã thấy chữa ?  
Hồi chuông cảnh-tỉnh có nghe không ?  
Đừng ham xa-mã chen luồn cúi,  
Mà để giang-san chịu lạnh lùng.  
Mỗi nợ làm trai lo gặng trả,  
Sao cho khỏi then giống Tiên Rồng.

X.

### Đưa bạn đi tây

Á-hải xông pha mấy dặm đàng,  
Âu-tây nay lại vượt thuyền sang.  
Cuộc cờ xoay thế bàn tay trắng,  
Việc nước doanh mình mái tóc sương.

---

(1) Gà một nhà bôi mặt đá nhau.

(2) Ông lão bà đầm là đồng-bạc.

Dân-ước thầy Lư (1) xem trọn bộ,  
Mồ-bia vua Nã (2) đọc đôi hàng.  
Tự-do thổ-sản là nơi ấy,  
Tìm giống về gieo đất cổ-hương.

X. T. T.

### Ngẫu-thành

Mình ốc mang rêu rửa sạch ai,  
Rung cây nhát khỉ thể thường hồi,  
Mèo cào xuể vách còn chi sức,  
Sửa nháy qua đặng mới gọi tài.  
Nhớ kẻ dương roi rung vó ngựa,  
Đố ai lấy thùng úp mình voi.  
Thuở nay ếch giếng chề trời nhỏ,  
Chim sầy lông ra mở mắt coi.

O. L. K.

### Vô-đề

Hỏi nước cùng non có biết chẳng ?  
Dừng dừng đừng mãi chẳng rằng rằng.  
Chim về nằm chạ ba sườn núi,  
Cá dầy ăn suông một ngọn đặng.  
Mấy mặt thẳng Trần hờ hững hững,  
Một tay con Tạo dằng dằng dằng.

---

(1) Lư-thoa (Rousseau).

(2) Nã-phá-Luân (Napoléon 1<sup>er</sup>).

Thôi thôi đừng nói thôi đừng nói,  
Non mấy từng cao, nước mấy từng.

VỎ-DANH sao lục

### **Đi xe-lửa trông ra hai bên**

Cạnh-tranh tiếng sóng giầy om sòm,  
Tinh-cảnh dân ta thật khó nom.  
Nhà lá lơ thơ năm bảy khúm,  
Ruộng khô lúp xúp một đôi chòm.  
Thênh thênh đất rộng đi kiêng bước,  
Lồng lộng trời cao đứng phải khom.  
Sung sướng kia ai ai có biết ?  
Bà con lắm kẻ gạo lưng om.

X. T. T.

### **Xe-lửa đường mới**

( *Vịnh vào Tourane* )

Máy móc khen ai khéo trở đàng,  
Sớm mai ở Vịnh tối Tua-ran.  
Kẻ lên người xuống từng ga một,  
Núi vượt đồng băng xấp dặm ngàn.  
Tấn-tới cuộc đời ngăn chửa được,  
Văn-minh ngọn sóng chảy thêm tràn.  
Bước chân khỏi cửa đường phẳng phắc,  
Đất rộng trời cao mặc giọc ngang.

X. T. T.

## Viếng má bạn

Năm đất xanh xanh cỏ mọc đầy,  
Dầu sương dải nắng khéo nằm đây.  
Suối-vàng hỏi bác cười hay khóc ?  
Trần-thế thương người ngủ lại say.  
Non nước ngã nghiêng làn sóng vỗ,  
Gió mây thay đổi quả cầu xoay.  
Nhìn quanh phong-cảnh đôi hàng lệ.  
Bốn biển đồng-tâm ấy những ai ?

TRẦN-HỌC-HẢI

## Mẹ chài ru con

Bồng bông bông ru bông ru bông,  
Ta là con cháu Lạc-Hồng,  
Mẹ con ta ở về vùng bể khơi,  
Hời hời hời ru hời ru hời.  
Mong cho thuận gió êm giờ,  
Dương buồm ta lại chèo bơi vẫy vùng.  
Bồng bông bông ru bông ru bông.  
Lưới này ta thả mấy trùng,  
Câu này ta thả mênh mông khắp vơi.  
Hời hời hời ru hời ru hời.  
Thuyền ai nhấp nhố xa khơi,  
Hú to lên để mẹ con tôi đi cùng.  
Bồng bông bông ru bông ru bông.  
Bây giờ giờ chưa rạng đông,

Chuông chùa đã thấy bông bông đồ hồi.  
Hồi hồi hơi ru hồi ru hồi.  
Hay là đã mọc mặt giờ,  
Con ơi thức dậy kéo rồi luống công.  
Bông bông bông ru bông ru bông.

Cuồng-Hán, VŨ-TRINH-CÁT

### **Đánh thức người ngủ trưa**

Tỉnh dậy mau đi ngủ mãi à ?  
Vàng đông đã thấy rạng dần ra.  
Tiếng chuông khua sớm lừng trong nước,  
Hồi trống tan canh giục mọi nhà.  
Người đã ganh đua trăm thức việc,  
Dắc sao mê mẩn một mình ta.  
Nào ai muốn được to quyền lợi,  
Mở mắt trông ra kéo nữa mà.

### **Quốc kêu**

Ngày qua sáu khắc tối năm canh,  
Quốc quốc kêu van chỉ một mình.  
Mấy tiếng vót veo hồn dưới nguyệt,  
Ngàn thu đau đớn máu đầu nhàn.  
Hỏi thăm nước cũ trời không nói,  
Ngán nỗi nhân-gian biển bất-bình.  
Thục-Đế có hình hay chẳng nhỉ ?  
Non sông quanh quẽ một màu xanh.

DIỄN-ANH

## Qua sông Bạch-đăng cảm-tác (1)

### I

Bát ngát chiều thu xẩy nhớ chùng,  
Một chèo non nước nhẹ lưng lưng.  
Bốn nghìn năm cũ trời Nam-việt ;  
Một giải sông sâu đất Bạch-đăng.  
Thấp thoáng quán reo làn nước chảy,  
Âm ỷ trống đục ngọn triều dừng.  
Giữa giòng ngô lái nào ai tá ?  
Dấu cội Trần-vương sóng dập dưng.

### II

Dấu cội Trần-vương sóng dập dưng,  
Cầm Hồ đuổi Thát phẳng phẳng phẳng.  
Trắng lòng ba thước gươm như ý,  
Sấm tạnh nghìn thu đạn bất bằng.  
Công-nghiệp văn-chương đèn Vạn-kiếp,  
Sơn-hà xã-tắc cuộc Trùng-hung.  
Anh-hùng đầu đầy giang-sơn đỏ !  
Hỡi khách qua đò ai biết chẳng ?

### III

Hỡi khách qua đò ai biết chẳng ?  
Bể trần xẩy gặp lúc lăng bãng !  
Cỏ cây nước cũ hồn chưa tỉnh,  
Sấm gió oai xưa sóng có lăng.

---

(1) Là nơi đúc Trần-hung-Đạo đuổi quân Nguyên.

Cột đá trăm năm thề với nước,  
Lòng son một mảnh gội cùng trăng,  
Giang-sơn còn đỏ anh - hùng vắng !  
Bát ngát chiều thu luống nhớ chừng.

TRẦN-PHƯƠNG-LẠM

### Nhắn bạn đồng-tâm

Đứng chung một đất đội chung trời,  
Nhớ kẻ đồng-tâm cách dặm khơi.  
Bóng nguyệt trên rừng mơ thấy mặt,  
Mùi lan trước cửa vẫn nghe hơi.  
Đôi hàng huyết-lệ ghi tình bạn,  
Một gánh tang-bồng gánh chí trai.  
Ruột sắt lòng son, xin hãy tạc,  
Non • sông chờ đợi để nhường ai ? ?

MẬU-LINH





# NHỮNG SÁCH CÓ BÁN TẠI BẢN-QUÁN

## Sách bản-quán xuất-bản :

|                | giá   |                          | giá   |
|----------------|-------|--------------------------|-------|
| Hỏa-xa chỉ-nam | 0\$30 | Chuyện vui               | 0\$09 |
| Phép nuôi gà   | 0\$18 | Vận văn I                | 0\$08 |
| Phép nuôi tằm  | 0\$12 | Vận-văn II; III mỗi cuốn | 0\$12 |

## SÁCH ĐẠI-LÝ :

|                      |       |                       |       |
|----------------------|-------|-----------------------|-------|
| Duyên thơ            | 0\$25 | Truyện ném bút II     | 0\$06 |
| Nam-Quốc nữ lưu      | 0\$40 | Văn-đề sinh-mệnh      | 0\$20 |
| Xã-hội-luận          | 0\$25 | Đông-Tây văn-hóa II   | 0\$18 |
| Xã-hội               | 0\$20 | Phụ-nữ vận-động       | 0\$20 |
| Việt-Nam dã-thặng    | 0\$10 | Chính-trị Trung-hoa   | 0\$20 |
| Hoa-tình             | 0\$25 | Quân-trị Dân-trị      | 0\$10 |
| Nữ-công thường-      |       | Thực-dân lịch-sử      | 0\$40 |
| thức II              | 0\$20 | Đông-Tây vi-nhân      | 0\$35 |
| Chí phục-thù         | 0\$25 | Sách thuốc gia dụng   | 0\$35 |
| Pláp-luật            | 0\$20 | Sinh-tồn cạnh-tranh   | 0\$20 |
| Gia đình và xã-hội   | 0\$20 | Giết ai cứu ai        | 0\$17 |
| Dân-quyền II         | 0\$17 | Mạc-trường rước sói I | 0\$16 |
| Những gương anh hùng | 0\$15 | Tôn-giáo              | 0\$20 |
| Kinh-tế học I        | 0\$25 | Chính-trị nước Nhật   | 0\$17 |
| Kinh-tế học II       | 0\$40 | Đàn bà vì sao mà      |       |
| Thôi-mien học II     | 0\$35 | kiều-nhược            | 0\$20 |
| Truyện ném bút I     | 0\$06 |                       |       |

Ai mua, xin chiếu giá gởi tiền và nhớ gởi thêm 0\$13 cước. Nếu mua hai quyển trở lên thì thêm mỗi quyển 0\$03 nữa.

Tiếng-dân